

CỤC THUẾ
THUẾ TỈNH CAO BẰNG

Số: 1356 /CBA-CNTK

V/v hướng dẫn giảm tiền thuê đất
năm 2025 theo Nghị định số
230/2025/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập- Tự do-Hạnh phúc

Cao Bằng, ngày 19 tháng 9 năm 2025

Kính gửi: Các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, cá nhân, hộ gia đình thuê
đất trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Ngày 19/8/2025 Chính phủ đã ban hành Nghị định số 230/2025/NĐ-CP quy định các trường hợp khác được miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định tại Khoản 2 Điều 157 Luật Đất đai năm 2024.

Để đảm bảo kịp thời quyền lợi hợp pháp, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi nhất có doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, hộ gia đình, cá nhân đang thuê đất. Thuế tỉnh Cao Bằng hướng dẫn nội dung giảm tiền thuê đất năm 2025 như sau:

1. Đối tượng được áp dụng giảm tiền thuê đất.

Người sử dụng đất theo quy định tại Điều 4 Luật Đất đai năm 2024 đang được Nhà nước cho thuê đất dưới hình thức trả tiền thuê đất hằng năm (bao gồm cả trường hợp có và chưa có giấy tờ pháp lý về đất đai nhưng đang sử dụng đất mà phải nộp tiền thuê đất năm 2025 theo quy định và trường hợp người sử dụng đất đang sử dụng đất nhưng chưa hoàn thiện hồ sơ về đất đai theo quy định của pháp luật về đất đai).

Quy định tại Điều này áp dụng cho cả trường hợp người sử dụng đất không thuộc đối tượng được miễn, giảm tiền thuê đất hoặc hết thời hạn được miễn, giảm tiền thuê đất và trường hợp người sử dụng đất đang được giảm tiền thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật khác có liên quan.

2. Mức giảm tiền thuê đất phải nộp của năm 2025.

- Giảm 30% tiền thuê đất phải nộp của năm 2025.

- Mức giảm tiền thuê đất của năm 2025 được tính trên số tiền thuê đất phải nộp của năm 2025 theo Thông báo thu tiền thuê đất (nếu có) hoặc được tính theo quy định của pháp luật về tiền thuê đất trong trường hợp chưa có thông báo thu tiền thuê đất. Không thực hiện giảm trên số tiền thuê đất còn nợ của các năm trước năm 2025 và tiền chậm nộp (nếu có). Trường hợp người sử dụng đất đang được giảm tiền thuê đất theo quy định hoặc/và khấu trừ tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng theo quy định của pháp luật về tiền thuê đất thì mức giảm tiền thuê đất quy định tại khoản 1 Điều này được tính trên số tiền thuê đất phải nộp (nếu có) sau

khi đã được giảm hoặc/và khấu trừ theo quy định của pháp luật (trừ số tiền thuê đất được giảm của năm 2024 theo quy định tại Nghị định số 87/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định việc giảm tiền thuê đất năm 2024).

3. Hồ sơ giảm tiền thuê đất năm 2025.

Hồ sơ giảm tiền thuê đất năm 2025 là 01 Giấy đề nghị giảm tiền thuê đất năm của 2025 (bản chính) theo Mẫu tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này. Người sử dụng đất chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực, chính xác của thông tin và đề nghị giảm tiền thuê đất của mình, đảm bảo đúng đối tượng được giảm tiền thuê đất theo quy định tại Nghị định này.

4. Trình tự, thủ tục giảm tiền thuê đất của năm 2025.

Người sử dụng đất nộp 01 Giấy đề nghị giảm tiền thuê đất theo quy định tại khoản 4 Điều này (bằng một trong các phương thức: Gửi trực tiếp, gửi qua dịch vụ bưu chính, gửi qua phương thức điện tử, gửi qua Cổng dịch vụ công trực tuyến hoặc gửi qua hình thức khác theo quy định của pháp luật về quản lý thuế) cho cơ quan thuế.

Trường hợp người sử dụng đất đã được cơ quan, người có thẩm quyền quyết định giảm tiền thuê theo quy định tại Điều này nhưng sau đó qua thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, cơ quan có chức năng thanh tra, kiểm tra, kiểm toán phát hiện việc người sử dụng đất không thuộc trường hợp được giảm tiền thuê đất theo quy định tại Điều này hoặc không thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều này thì người sử dụng đất phải hoàn trả ngân sách nhà nước số tiền thuê đất đã được giảm và tiền chậm nộp tính trên số tiền được giảm theo quy định của pháp luật về quản lý thuế. Thời gian tính tiền chậm nộp tính từ thời điểm được giảm tiền thuê đất đến thời điểm cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định thu hồi số tiền thuê đất đã được giảm.

Trường hợp người sử dụng đất đã nộp tiền thuê đất của năm 2025 mà sau khi cơ quan, người có thẩm quyền xác định và quyết định giảm tiền thuê đất có phát sinh thừa tiền thuê đất thì được trừ số tiền đã nộp thừa vào tiền thuê đất của kỳ sau hoặc năm tiếp theo theo quy định của pháp luật về quản lý thuế và pháp luật khác có liên quan; trường hợp không còn kỳ phải nộp tiền thuê đất tiếp theo thì thực hiện bù trừ hoặc hoàn trả số tiền nộp thừa theo quy định của pháp luật về quản lý thuế và pháp luật khác có liên quan.

5. Thời hạn nộp hồ sơ.

Thời hạn nộp hồ sơ chậm nhất đến ngày 30/11/2025. Hồ sơ nộp sau thời hạn trên sẽ không được tiếp nhận, giải quyết giảm tiền thuê đất theo quy định tại Nghị định số 230/2025/NĐ-CP.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị tổ chức, đơn vị doanh nghiệp liên hệ với Thuế tỉnh Cao Bằng (*Phòng Thuế cá nhân, hộ kinh doanh và thu khác theo số điện thoại: 0206.03.852.718*) để được hướng dẫn và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Các Tổ chức, DN và Người nộp thuế thuộc phòng QLDN (qua email);
- Các đơn vị sự nghiệp tỉnh Cao Bằng (qua ioffice);
- Hiệp hội DN tỉnh CB;
- Hiệp hội DN trẻ tỉnh CB;
- Câu lạc bộ Nữ Doanh nhân;
- Hiệp hội Du lịch tỉnh Cao Bằng;
- CLB Doanh nghiệp, doanh nhân Cựu chiến binh; Cựu quân nhân tỉnh Cao Bằng;
- Lãnh đạo Thuế tỉnh;
- Các Phòng thuộc Thuế tỉnh;
- Các Thuế cơ sở tỉnh Cao Bằng (thông báo cho NNT thuộc Thuế cơ sở quản lý);
- Trang thông tin điện tử Thuế tỉnh Cao Bằng;
- Lưu: VT, CNTK (02).

**KT. TRƯỞNG THUẾ TỈNH
PHÓ TRƯỞNG THUẾ TỈNH**



Nguyễn Văn Sỹ